

(Đề thi gồm 02 trang)

I – ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Bài học về việc đón nhận thành công luôn thật dễ hiểu và dễ thực hiện. Nhưng đối mặt với thất bại, nhất là thất bại đầu đời, lại là điều không hề dễ dàng. Với tất cả mọi người, thất bại - nhất là thất bại trong các mối quan hệ - thường vẫn tạo ra những tổn thương sâu sắc. Điều này càng trở nên nặng nề đối với các bạn trẻ. Nhưng bạn có biết rằng tất cả chúng ta đều có quyền được khóc? Vậy nên nếu bạn đang cảm thấy cô đơn, tuyệt vọng thì hãy cho phép mình được khóc. Hãy để những giọt nước mắt ấm nồng xoa dịu trái tim đang thổn thức của bạn. Và hãy tin rằng ở đâu đó, có một người nào đó vẫn đang sẵn lòng kề vai cho bạn tựa, muốn được ôm bạn vào lòng và lau khô những giọt nước mắt của bạn... Muốn nhìn thấy cầu vồng, ta phải đi qua cơn mưa... Vì thế, hãy tin ngày mai nắng sẽ lên, và cuộc đời lại sẽ ươm hồng những ước mơ của bạn, một khi bạn còn giữ trong lòng ánh sáng của niềm tin.

(Theo Hạt giống tâm hồn dành cho tuổi teen, Tập 2 -Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, trang 02)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, điều gì có thể giúp con người đứng lên sau thất bại?

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: *Muốn nhìn thấy cầu vồng, ta phải đi qua cơn mưa...*

Câu 4. Anh/chị có đồng ý với ý kiến: “*hãy tin ngày mai nắng sẽ lên, và cuộc đời lại sẽ ươm hồng những ước mơ của bạn, một khi bạn còn giữ trong lòng ánh sáng của niềm tin*”? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm của bản thân về cách ứng xử của bản thân khi gặp thất bại trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong bài thơ *Sóng*, Xuân Quỳnh viết:

*Con sóng dưới lòng sâu
Con sóng trên mặt nước
Ôi con sóng nhớ bờ
Ngày đêm không ngủ được
Lòng em nhớ đến anh
Cả trong mơ còn thức*

*Dẫu xuôi về phương Bắc
Dẫu ngược về phương Nam
Nơi nào em cũng nghĩ
Hướng về anh một phương*

*Ở ngoài kia đại dương
Trăm ngàn con sóng đó
Con nào chẳng tới bờ
Dù muôn vời cách trở*

(Theo *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr155)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ trên. Từ đó nhận xét về nét riêng trong cách thể hiện tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh.

KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT 2021
MÔN THI: NGỮ VĂN

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần/Câu	Nội dung	Điểm
I. Đọc hiểu		3.0
Câu 1	Phương thức biểu đạt: nghị luận	0.5
Câu 2	Theo tác giả, niềm tin vào ngày mai, vào những điều tốt đẹp sẽ giúp con người đứng lên sau thất bại	0.75
Câu 3	- Biện pháp tu từ: ẩn dụ: Cầu vồng (thành công), cơn mưa (khó khăn, thất bại) - Tác dụng: làm cho cách diễn đạt trở nên gợi hình, gợi cảm. Nó cũng giúp chúng ta liên tưởng một điều: Muốn có được thành công, chúng ta phải trải qua những thử thách, gian khổ.	0.75
Câu 4	- Thí sinh thể hiện rõ quan điểm: có thể đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần. - Thí sinh lí giải được quan điểm của mình một cách hợp lý	0.25 0.75
II. Làm văn		
Câu 1	Viết đoạn văn về cách ứng xử của con người khi gặp thất bại	2.0
	a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận cách ứng xử của bản thân khi gặp thất bại	0.25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ <i>cách ứng xử của bản thân khi gặp thất bại</i>	1.0

	Có thể triển khai theo hướng: - Tìm hiểu nguyên nhân thất bại - Phải đối diện với thất bại và thừa nhận nó. - Có thái độ phù hợp: tích cực, không bi quan - Từ thất bại rút ra bài học kinh nghiệm, học hỏi thêm để hoàn thiện bản thân - Đừng ngồi yên quá lâu, đứng dậy tiếp tục lập kế hoạch và hành động...	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
Câu 2	Cảm nhận về đoạn thơ trong bài thơ <i>Sóng</i>, từ đó nhận xét về nét riêng trong cách cảm nhận tình yêu của Xuân Quỳnh.	5.0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Hình tượng sóng và em trong khổ 5,6,7 của bài thơ <i>Sóng</i>.	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:	
	<i>* Giới thiệu khái quát về tác giả Xuân Quỳnh, bài thơ “Sóng” và vấn đề nghị luận.</i>	0.5
	*Cảm nhận đoạn thơ : - Nhân vật trữ tình thể hiện chiều sâu nỗi nhớ thiết tha, mãnh liệt. Nỗi nhớ đi cả vào tâm thức, tiềm thức khiến nhân vật trữ tình trăn trở: <i>con sóng dưới lòng sâu...</i> - Người phụ nữ khẳng định tình yêu thủy chung, son sắt dù có đi về nơi nào cũng chỉ hướng về một phương – đó là phương anh : <i>Dẫu xuôi về phương Bắc...</i> - Nhân vật trữ tình tiếp tục chiêm nghiệm về những con sóng ngoài khơi xa luôn tìm về bờ dù xa xôi cách trở cũng như em luôn hướng về anh, anh là bến bờ bình yên của đời em .Từ những chiêm nghiệm về quy luật của sóng. <i>Con nào...cách trở</i> nhân vật trữ tình thể hiện niềm tin mãnh liệt vào tình yêu, lòng thủy chung có thể chiến thắng mọi khoảng cách, trở ngại để cập bến bình yên + Đánh giá: - Nội dung : + Đoạn thơ thể hiện hình tượng nhân vật trữ tình – người phụ nữ đang yêu với tình yêu tha thiết thủy chung trọn vẹn trước sau không đổi dù bất kì hoàn cảnh nào. + Thể hiện vẻ đẹp người phụ nữ vừa truyền thống, vừa hiện đại luôn tha thiết khắc khoải trong hạnh phúc đời thường. + Thể hiện phong cách thơ Xuân Quỳnh và đóng góp của tác giả đối với đề tài	2.0 0.5

	tình yêu trong thơ ca - Nghệ thuật : Thể thơ 5 chữ, nhịp điệu tiết tấu dồn dập tạo âm hưởng dạt dào của sóng; xây dựng hình tượng sóng đôi: sóng và em; ngôn ngữ sinh động, giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm; sử dụng thành công các biện pháp tu từ : điệp, nhân hoá, đối lập, ẩn dụ...	
	Nét riêng trong cách thể hiện tình yêu của Xuân Quỳnh: - Xây dựng hai hình tượng sóng đôi: sóng và em, tình yêu bởi thế có lúc được thể hiện trực tiếp, có lúc thể hiện qua cách nói ẩn dụ. - Xây dựng hình tượng nhân vật trữ tình – người phụ nữ vừa mang chiều sâu của tình cảm vừa có sự nặng trĩu của lí trí; vừa có sự lo âu, vừa có sự tin tưởng về tình yêu. Tất cả được thể hiện qua cách nói mộc mạc, dung dị, gần gũi.	0.5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5